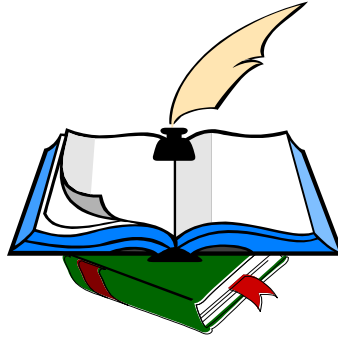


Cấu trúc cho một bài thuyết trình tiếng Anh hoàn chỉnh

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT HOÀI ĐỨC A**

-----***-----



**SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM
TÊN ĐỀ TÀI**

*“Cấu trúc cho một bài
thuyết trình tiếng Anh hoàn chỉnh”
(Kèm theo 01 đĩa CD)*

* *

*

Tác giả: Tạ Thị Phương
Lĩnh vực: Chuyên môn
Cấp học : Khối THPT

Năm học 2017 -2018

MỤC LỤC

PHẦN I. LÍ DO CHỌN ĐỀ TÀI

- I. Cơ sở lý luận:
- II. Quy trình thực hiện đề tài.
 - 1. Thực trạng thực tế khi chưa thực hiện đề tài này.
 - 2. Khảo sát thực tế.

PHẦN II: NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

- I. Giới thiệu nội dung
- II. Cấu trúc bài thuyết trình
 - 1. Giới thiệu (Beginning)
 - 2. Phần nội dung thuyết trình (Middle)
 - 3. Kết thúc phần thuyết trình(end)
 - 4. Những điểm mấu chốt trong bài thuyết trình
 - 5. Giới thiệu bài thuyết trình của học sinh

PHẦN III . KẾT LUẬN

- 1. Kết quả đạt được.
 - 1.1. Hiệu quả kinh tế:
 - 1.2. Hiệu quả xã hội:
- 2. Bài học kinh nghiệm.

PHẦN IV: NHỮNG KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT.

PHẦN I. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

I. Cơ sở lý luận:

Cùng với sự đổi mới của đất nước hiện nay, quan hệ quốc tế được mở rộng, nhu cầu về ngoại ngữ rất lớn đặc biệt là tiếng Anh. Bởi vậy, bên cạnh việc nâng cao chất lượng dạy và học tại các trường chuyên ngữ, Hà Nội đã và đang giải quyết vấn đề dạy – học ngoại ngữ trong các trường phổ thông.

Như chúng ta đã biết, tiếng Anh là một ngôn ngữ quốc tế, nhu cầu học và sử dụng thành thạo ngôn ngữ này ngày càng trở nên cấp bách và cần thiết nhất là đối với các trường THPT, những năm cuối cấp phổ thông. Theo chủ trương của Bộ, Hà Nội coi tiếng Anh là ngoại ngữ số một. 100% trường THPT được học tiếng Anh, nhiều học sinh của các lớp chuyên ngữ của thành phố, các trường THPT ở nội thành và ngoại thành Hà Nội đã đạt giải quốc gia và trúng tuyển vào các trường Đại học Ngoại Ngữ. Chất lượng việc dạy và học ngoại ngữ nói chung, tiếng Anh nói riêng đã tăng lên rõ rệt, đặc biệt từ khi Bộ GD & ĐT Hà Nội triển khai đề án ngoại ngữ 2020.

Theo tôi bốn kỹ năng nghe (Listening), nói (Speaking), đọc (Reading) và viết (Writing) luôn luôn là mục đích chính của việc dạy và học ngoại ngữ. Mỗi kỹ năng có những đặc trưng riêng, nhưng cả bốn kỹ năng đều vươn tới một mục đích là cung cấp kiến thức hoàn hảo trong việc sử dụng tiếng Anh cho người học. Mục đích cuối cùng là đưa người học vào hoạt động giao tiếp một cách thành công. Chính vì vậy trong đề tài này, với phạm vi cho phép tôi xin đề cập đến “cấu trúc cho một bài thuyết trình tiếng Anh hoàn chỉnh” với mục đích giúp học sinh có một bài thuyết trình bằng tiếng Anh tốt và hoàn hảo.

Để có một bài thuyết trình bằng tiếng Anh tốt, trước hết học sinh phải có kỹ năng nói tốt, phải có vốn từ rộng, phong phú và phải biết các bước của một bài thuyết trình.

Kỹ năng nói (cũng như thuyết trình) là một trong những kỹ năng cơ bản được chú trọng trong quá trình dạy học ngoại ngữ. Nói vừa là mục đích, vừa là phương tiện hữu hiệu và thiết yếu để học sinh nắm vững, củng cố kiến thức ngoại ngữ, mở rộng vốn từ cũng như hiểu sâu về văn phong, cách sử dụng ngoại ngữ mình đang học. Kỹ năng nói được phát triển, nó sẽ nâng cao khả năng giao tiếp cho học sinh.

Tuy nhiên, khả năng nói tiếng Anh của học sinh nói chung và của trường tôi nói riêng còn rất nhiều hạn chế. Đứng trước tình hình chung và riêng đó, tôi mạnh dạn áp dụng sáng kiến riêng của mình trong phạm vi khối, loeps tôi giảng dạy với hy vọng sẽ tác động tích cực vào việc học sinh nâng cao kỹ năng nói và kỹ

năng giao tiếp bằng tiếng Anh để góp phần vào việc nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ chung của toàn trường. Tuy đã có nhiều cố gắng hết sức, nhưng không tránh khỏi sai sót khi viết về đề tài này. Tôi thực sự mong muốn nhận được đóng góp ý kiến của các cấp lãnh đạo, các ban ngành đoàn thể, các thầy cô giáo và các đồng nghiệp cho đề tài của tôi được hoàn thiện hơn.

II. Quy trình thực hiện đề tài.

1. Thực trạng thực tế khi chưa thực hiện đề tài này.

Đối với học sinh THPT ở nông thôn hiện nay, bộ môn ngoại ngữ là một môn không hề mới lạ, nhưng gặp nhiều khó khăn. Học sinh ít được giao tiếp bằng ngoại ngữ. Vốn từ vựng của học sinh rất ít, học sinh không nắm được cấu trúc, ghi nhớ một cách máy móc, dẫn đến ngại giao tiếp, ngại nói tiếng Anh nên kỹ năng nói chưa được phát triển và khó có thể thuyết trình tiếng Anh tốt được. Học sinh quen với phương pháp dạy và học dưới hình thức chủ yếu là chỉ tập trung vào giới thiệu ngữ liệu, ngữ pháp, Mà ít chú ý đến việc phát triển ngôn ngữ. Tôi nhận thấy kết quả rèn luyện kỹ năng này còn thấp, nhiều học sinh còn lúng túng, thậm chí không biết ứng xử thế nào trong tình huống giao tiếp đơn giản thiết thực hàng ngày.

(Ví dụ: Trong tiết “ Speaking”, tôi thường gọi một số học sinh lên bảng nói (thuyết trình) về một số vấn đề gì đó, tôi thấy nhiều em bắt đầu bài thuyết trình bằng “ Hello, Good morning”, rồi nghĩ sao nói vậy không theo trình tự ,cấu trúc của bài thuyết trình.

Trong quá trình học ngoại ngữ, đặc biệt là trong tiết nói (Speaking), các em không áp dụng được phương pháp phù hợp. Các em còn phụ thuộc quá nhiều vào tiếng mẹ đẻ (mother tongue) dẫn đến quá trình thụ động khi giao tiếp (communicative activities) là những hình thức luyện tập tạo điều kiện cho học sinh thực hành giao tiếp tự do thì hầu như chưa được phát triển. Hơn thế nữa, nhiều em không có khả năng độc lập suy nghĩ, tư duy, sáng tạo mà phụ thuộc nhiều vào giáo viên, sách giáo khoa, từ điển, Các em chưa phát huy được vai trò trung tâm của mình, chưa làm chủ được hoạt động giao tiếp. Do đó kết quả giao tiếp ngoại ngữ chưa cao.

Tôi cũng rất vinh dự được nhà trường phân công trực tiếp giảng dạy một số lớp học sách mới (sách thí điểm), tôi thấy giáo trình này rất hay và thú vị. Tuy nhiên, nó đòi hỏi tính tự giác học tập của học sinh phải rất cao mới có thể nắm vững được kiến thức. Hơn thế nữa, sau mỗi một đơn vị bài học, lại có một tiết “project”. Trong tiết này, tôi thường yêu cầu từng tổ chuẩn bị bài trước ở

Cấu trúc cho một bài thuyết trình tiếng Anh hoàn chỉnh

nhà, sau đó các em sẽ phải thuyết trình trước lớp theo chủ đề của từng đơn vị bài.

2. Khảo sát thực tế.

Kết quả khảo sát trước khi thực hiện đề tài này cho thấy chất lượng bộ môn tiếng Anh nói chung, chất lượng kiểm tra kỹ năng nói (thuyết trình) tiếng Anh nói riêng còn hạn chế đáng kể. Tôi lấy một lớp chọn cơ bản để làm công tác khảo sát kiểm tra mức độ thực hiện đề tài của mình cho thấy.

Kết quả khảo sát đầu năm học 2016 -2017 (Lớp 10A8 – sĩ số 40)

Kỹ năng giao tiếp (Communicative skills)	Giỏi (%)	Khá (%)	TB (%)	Yếu (%)	Kém(%)
Interview	7	17	48,5	24,5	3
Questionnaire	12	20,5	33.5	30	3
Problem - solving	8	16	42	28	6
Role - play	10,5	15.5	44,7	24,3	5

Kết quả khảo sát kỹ năng nói (thuyết trình) đầu năm học 2016 - 2017

(Lớp 10 A 8 – sĩ số 40)

	Giỏi(%)	Khá (%)	TB (%)	Yếu (%)	Kém(%)
Kỹ năng nói	5	15,5	54	15,5	10

Tôi rất băn khoăn trước kết quả đó và càng thôi thúc tôi tìm ra các giải pháp khoa học nhằm phát triển kỹ năng nói ngoại ngữ nói riêng và nâng cao chất lượng môn tiếng Anh nói chung. Các giải pháp khoa học này được tôi tiến hành thực hiện và áp dụng từ đầu năm học 2016 – 2017 cho đến hết năm học 2017 – 2018.

PHẦN 2: NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

Cấu trúc cho một bài thuyết trình tiếng Anh hoàn chỉnh



I. GIỚI THIỆU NỘI DUNG:

Thuyết trình là một kỹ năng rất cơ bản và cần thiết đối với bất cứ người nào đặc biệt là học sinh khối THPT. Khi thuyết trình bằng tiếng Anh, học sinh cần phải có sự chuẩn bị thật kỹ lưỡng về nội dung và phương pháp thuyết trình để gây ấn tượng cho người nghe cũng như truyền tải hết những nội dung cần thiết. Để có được một bài thuyết trình tốt cần có cấu trúc rõ ràng, cũng giống như một quyển sách hay cần có một dàn ý chi tiết và một bộ phim hay cần có một kịch bản tốt. Một bài thuyết trình tốt cần có 3 phần: phần mở đầu, phần giữa và phần kết thúc như sau:

Beginning (Phần mở đầu): Thu hút sự chú ý của người nghe, dẫn người nghe vào chủ đề và giới thiệu chủ đề của bài thuyết trình. Phần này đặc biệt quan trọng vì người thuyết trình phải gây ấn tượng ngay từ ban đầu thì mới mong thu hút được sự chú ý của khán giả đến nội dung chính ở các phần sau.

Middle (phần giữa): Phần này chính là lúc bạn trình bày những nội dung chính về chủ đề, đưa ra những thông tin, ý kiến và đánh giá của mình về chủ đề đó.

End(phần kết thúc): phần này chính là lúc người thuyết trình phải tóm tắt lại nội dung chính và mời khán giả (các bạn trong lớp) đặt câu hỏi, nhận xét và giao lưu để tăng tính tương tác, tạo hiệu quả cao hơn cho bài thuyết trình.

II. CẤU TRÚC BÀI THUYẾT TRÌNH

Sau đây là những cấu trúc câu hữu dụng cho từng phần, giúp người thuyết trình tự tin hơn khi thuyết trình.

A. GIỚI THIỆU (BEGINNING)

1. Chào hỏi

Khi chào hỏi trước đám đông đang nghe, bạn có thể dùng các mẫu câu sau:

Good morning, ladies and gentlemen : *Chào buổi sáng quý ông/bà*

Good afternoon, everybody : *Chào buổi chiều mọi người*

2. Giới thiệu bản thân

I'm ... , from [Class]/[Group]: *Tôi là..., đến từ lớp/nhóm...*

Let me introduce myself; my name is ... , member of group ... *Để tôi tự giới thiệu, tên tôi là ..., là thành viên của nhóm ...*

3. Giới thiệu nội dung và cấu trúc của bài thuyết trình

Giới thiệu chủ đề/ nội dung chính:

Today I am here to present to you about [**topic**]....*Tôi ở đây hôm nay để trình bày với các bạn về...*

I am going to talk today about...*Hôm nay tôi sẽ nói về...*

Giới thiệu cấu trúc bài thuyết trình:

My presentation is divided into... parts : *Bài thuyết trình của tôi được chia ra thành... phần*

Firstly, secondly, thirdly, finally... : *Thứ nhất, thứ hai, thứ ba, cuối cùng...*

To start with....Then....Next....: Finally.... *Để bắt đầu.... Sau đó.... Tiếp đến....Cuối cùng....*

Ngoài ra người thuyết trình có thể thêm thông tin về thời lượng của bài trình bày và phần hỏi-đáp:

This presentation will last about 20 minutes: *Bài trình bày sẽ kéo dài khoảng 20 phút.*

I plan to keep some time for questions after the presentation : *Tôi sẽ dành một khoảng thời gian cho các câu hỏi sau bài thuyết trình.*

I'd be grateful if you could ask your questions after the presentation : *Tôi rất biết ơn nếu bạn có thể đặt các câu hỏi của mình sau bài thuyết trình.*

B. PHẦN NỘI DUNG THUYẾT TRÌNH (MIDDLE)

1. Mở đầu bài thuyết trình

Trong bài thuyết trình, khi khởi đầu các ý chúng ta muốn truyền đạt người thuyết trình có thể dùng các mẫu câu sau:

I'll start with some general information about ...:*Tôi sẽ bắt đầu với một vài thông tin chung về...*

I'd just like to give you some background information about...:*Tôi muốn cung cấp cho bạn vài thông tin sơ lược về...*

Cấu trúc cho một bài thuyết trình tiếng Anh hoàn chỉnh

As you remember, we are concerned with...: *Như quý vị cũng biết, chúng ta đang quan tâm đến...*

As you are all aware / As you all know...: *Như các bạn đều biết...*

2. Chuyển sang các vấn đề khác

Khi bạn chuyển sang một vấn đề khác, bạn có thể dùng các mẫu câu sau:

I'd now like to move on to...: *Bây giờ tôi muốn chuyển sang...*

I'd like to turn to...: *Tôi muốn chuyển sang...*

That's all I have to say about...: *Đó là tất cả những gì tôi có thể nói về...*

This leads me to my next point...: *Điều này dẫn tôi đến vấn đề tiếp theo...*

3. Giới thiệu hình ảnh trong bài thuyết trình



Chắc hẳn trong bài thuyết trình của mình bạn sẽ có những hình ảnh minh họa, đồ thị hay video để giúp cho bài thuyết trình trở nên sinh động và hấp dẫn hơn, vậy dưới đây là một số mẫu câu bạn có thể dùng để dẫn dắt người nghe đến hình ảnh của mình:

This picture shows you...: *Bức tranh này cho quý vị thấy...*

Take a look at this...: *Hãy xem cái này...*

If you look at this, you will see...: *Nếu quý vị xem xét điều này, quý vị sẽ thấy...*

As you can see...: *Như bạn thấy...*

This clearly shows ...: *Điều này cho thấy rõ ràng...*

Cấu trúc cho một bài thuyết trình tiếng Anh hoàn chỉnh

From this, we can understand how / why...: *Từ đây, chúng ta có thể hiểu làm thế nào / tại sao...*

Ví dụ:

Khi thuyết trình về vấn đề ô nhiễm môi trường (Environmental pollution) nhóm trưởng (leader) có thể cho xem một số tranh về chủ đề này, sau đó nêu một số câu hỏi tạo nhu cầu nói cho các bạn như:

- What do you see in the pictures?
- Can you describe the pictures, please?
- What kind of pollution can you express?

4. Kết thúc một phần và chuyển sang phần khác

Để kết thúc một phần và chuyển sang một phần khác người thuyết trình dùng mẫu câu sau:

Well, I've told you about...: *Vâng, tôi vừa trình bày với các bạn về phần ...*

That's all I have to say about...: *Đó là tất cả những gì tôi phải nói về phần ...*

Now we'll move on to...: *Giờ chúng ta sẽ tiếp tục đến với phần...*

Let me turn now to...: *Để tôi chuyển tới phần...*

Next...: *Tiếp theo...*

5. Đưa ra chỉ dẫn các câu hỏi.

- Do feel free to interrupt me if you have any questions. (Hãy cứ tự nhiên cắt ngang lời tôi nói nếu các bạn có bất kì câu hỏi nào.)
- I'll try to answer all of your questions after the presentation. (Tôi sẽ cố giải đáp mọi câu hỏi của quý vị sau bài thuyết trình.)
- I plan to keep some time for questions after the presentation. (Tôi sẽ dành một khoảng thời gian cho các câu hỏi sau bài thuyết trình.)
- There will be time for questions at the end of the presentation. (Sẽ có thời gian cho các câu hỏi vào cuối bài thuyết trình.)
- I'd be grateful if you could ask your questions after the presentation. (Tôi rất biết ơn nếu quý vị có thể đặt các câu hỏi của mình sau bài thuyết trình.)
- After my presentation, all of your questions and comments are welcomed (Sau phần thuyết trình của tôi, tôi vui lòng đón nhận tất cả các câu hỏi và bình luận của quý vị.)

C. KẾT THÚC PHẦN THUYẾT TRÌNH (END)

1. Tổng hợp lại bài thuyết trình

Sau khi đã trình bày hết các nội dung của bài thuyết trình, bạn nên tổng hợp thật ngắn gọn lại tất cả bằng một số ý chính, bạn dùng với mẫu câu:

Now, to sum up...: *Bây giờ, để tổng hợp...*

Cấu trúc cho một bài thuyết trình tiếng Anh hoàn chỉnh

Now, just to summarize, let's quickly look at the main points again: *Bây giờ, để tóm tắt lại, chúng ta cùng nhìn nhanh lại các ý chính một lần nữa.*

That brings us to the end of my presentation: *Đó là phần kết thúc của bài thuyết trình của tôi*

So let me summarise what I've said: *Vậy, để tôi tóm tắt lại những gì tôi đã trình bày*

2. Cảm ơn và mời đặt câu hỏi.



-Thank you for your attention: *Cảm ơn quý vị đã chú ý*

- Many thanks for your attention: *Rất cảm ơn sự tham dự của quý vị*

- Do you have any questions?: *Quý vị có câu hỏi nào không?*

- I'd be glad to answer any questions you might have: *Tôi rất sẵn lòng các câu hỏi mà quý vị đưa ra.*

3. Trả lời câu hỏi và nhận xét.

-Thank you for your question/comment, in my opinion/as far as I know/from my point of view... (Cảm ơn câu hỏi/bình luận của bạn, theo quan điểm của tôi/theo hiểu biết của tôi/từ quan điểm của tôi...)

-That's a rather difficult question to answer here – it might require more research. (Đó là một câu hỏi khó có thể trả lời ở đây, có thể đòi hỏi phải nghiên cứu thêm nữa) (dùng khi bạn không muốn/không thể trả lời câu hỏi ngay lập tức)

-It's an interesting point, but I am not sure whether I completely agree with you on that (Đó là một điểm thật thú vị, nhưng tôi không chắc là tôi hoàn toàn đồng ý với anh về điều đó) (Không đồng tình với nhận xét của khán giả)

Cấu trúc cho một bài thuyết trình tiếng Anh hoàn chỉnh

-I have mentioned it in my talk. Thank you for pointing that out. (Đã nói đến trong bài rồi, không giải thích thêm nữa)

***Trả lời câu hỏi:**

Sau khi bạn trả lời, nên hỏi lại người đặt câu hỏi xem họ có hài lòng với câu trả lời đó hay không.

- Does this answer your question?
- Do you follow what I am saying?
- I hope this explains the situation to you.
- I hope that was what you wanted to hear.
- Was my answer clear enough?
- Have I clarified your doubt?

Trong trường hợp bạn không biết câu trả lời, hãy thành thật thú nhận rằng bạn không rõ hoặc không biết, điều đó tốt hơn là đoán bừa và đưa ra một câu trả lời không đúng. Bạn có thể nói như sau:

-That's a very good question. However, we don't have much information about that and I cannot give you an accurate answer.

-That's a very good question. However, I am not very sure about the answer.

Would anyone else in the audience like to answer the question?

- Unfortunately, I'm not the best person to answer that.

D. NHỮNG ĐIỂM MẪU CHÓT TRONG BÀI THUYẾT TRÌNH

- Không vội vã
- Nhiệt tình
- Dành thời gian cho các hình ảnh minh họa
- Duy trì việc giao tiếp bằng mắt với khán giả (người nghe)
- Điều chỉnh giọng nói của bạn
- Thân thiện
- Giữ cho bài thuyết trình mạch lạc
- Sử dụng các ghi chú của bạn
- Đưa ra chỉ dẫn xuyên suốt bài thuyết trình
- Luôn lịch sự khi gặp phải những câu hỏi khó
- Ngôn ngữ cử chỉ: Những thứ bạn không nói ra đôi khi lại gây ấn tượng và quan trọng hơn cả những gì bạn nói. Các cử chỉ của bạn thậm chí còn truyền đạt thông điệp đến với khán giả trước cả khi bạn bắt đầu nói. Quần áo, đầu tóc, kính, cách đi đứng, thể hiện của bạn là những gì tạo nên ấn tượng đầu tiên của người nghe về bạn ngay từ khi bạn bắt đầu thuyết trình, vì vậy hãy chú ý đến diện mạo của mình và sùng ngôn ngữ cơ thể.

Thế còn trong trường hợp bạn nhớ miệng nói sai thì sao? Tốt nhất là bạn hãy diễn đạt lại những điều bạn vừa nói theo một cách khác. Bạn có thể nói:

- Let me just say that in another way. (Để tôi nói lại điều đó theo một cách khác).
- Perhaps I can rephrase that. (Tôi có thể nói lại điều này theo một cách khác)
- Put I mean to say is.... (Điều tôi vừa nói có nghĩa là...)
- What I mean to say is.... (Ý của tôi là...)
- That brings us to the end of my presentation. (Đó là phần kết thúc của bài thuyết trình của tôi.)

***Nếu bạn là khán giả, phần này dành cho bạn:**

=> Đặt câu hỏi dành cho người thuyết trình bằng tiếng Anh:

- Thank you for your (interesting) presentation. I'd like to ask you about ...
- I found your presentation/ talk very interesting. Could I ask you a question about ...?
- I enjoyed your talk very much. I was particularly interested in what you said about ...
- ... but I don't agree with what you said about...
- In your talk you mentioned/ said that...
- Could I make a comment about...?

E. Giới thiệu bài thuyết trình của học sinh:

Nhóm 2 (Tổ 2) – lớp 10A8 (Kèm theo 01 đĩa CD)

-Tên bài thuyết trình: Học bằng các thiết bị điện tử (Learning by electronic devices)

- Bài thuyết trình được thực hiện theo từng phần bởi từng học sinh.

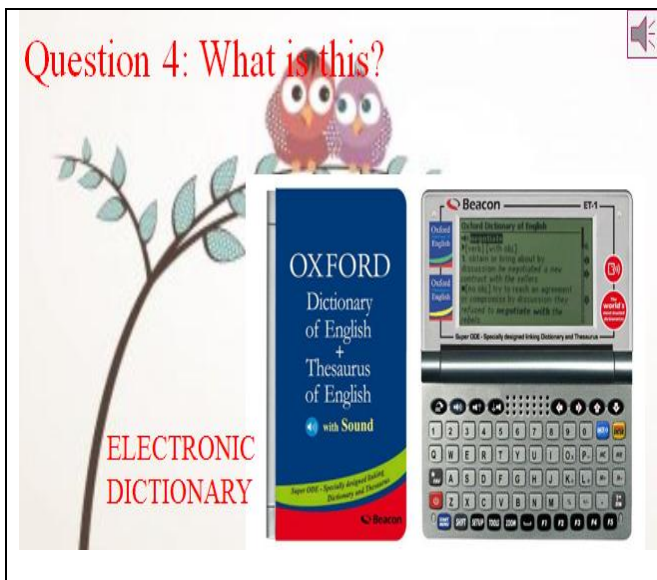
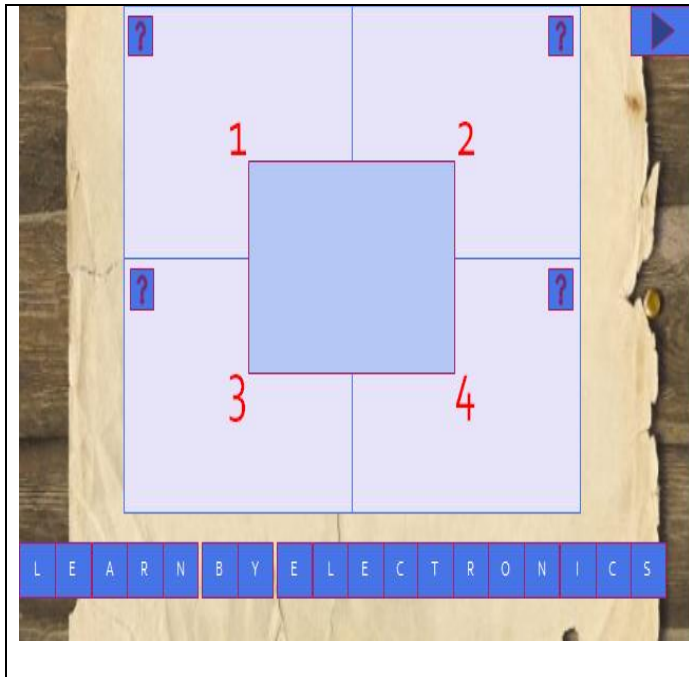
1. Hà My (Nhóm trưởng): Giới thiệu các thành viên trong nhóm và giới thiệu qua về bài thuyết trình.

- Các thành viên khác trong tổ: Tấn Dũng, Mỹ Hạnh, Minh Huyền, Đức Minh, Ngọc Ánh, Minh Nguyệt, Huyền Trang, Anh Quân.

2. Minh Huyền và Huyền Trang :The game: Crossword Puzzle

The crossword consists of 18 letter. And each small question is a hint for the crossword. Now, let's answer small questions and find out our crossword and the topic today.

Cấu trúc cho một bài thuyết trình tiếng Anh hoàn chỉnh



3. Tấn Dũng: Benefits (Advantages) of eletronic devices

- They can be used for research and study, and for storing information and textbooks. This can save time and make students' backpacks lighter.
- They help students communicate with each other or relax by listening to music and playing games when they are bored and tired of studying.
- Students study better by using helpful learning apps on smartphones, laptops, tablets and other media players (dictionary, spelling, translation, pronunciation and other apps)

4. Mỹ Hạnh: Disadvantages of eletronic devices

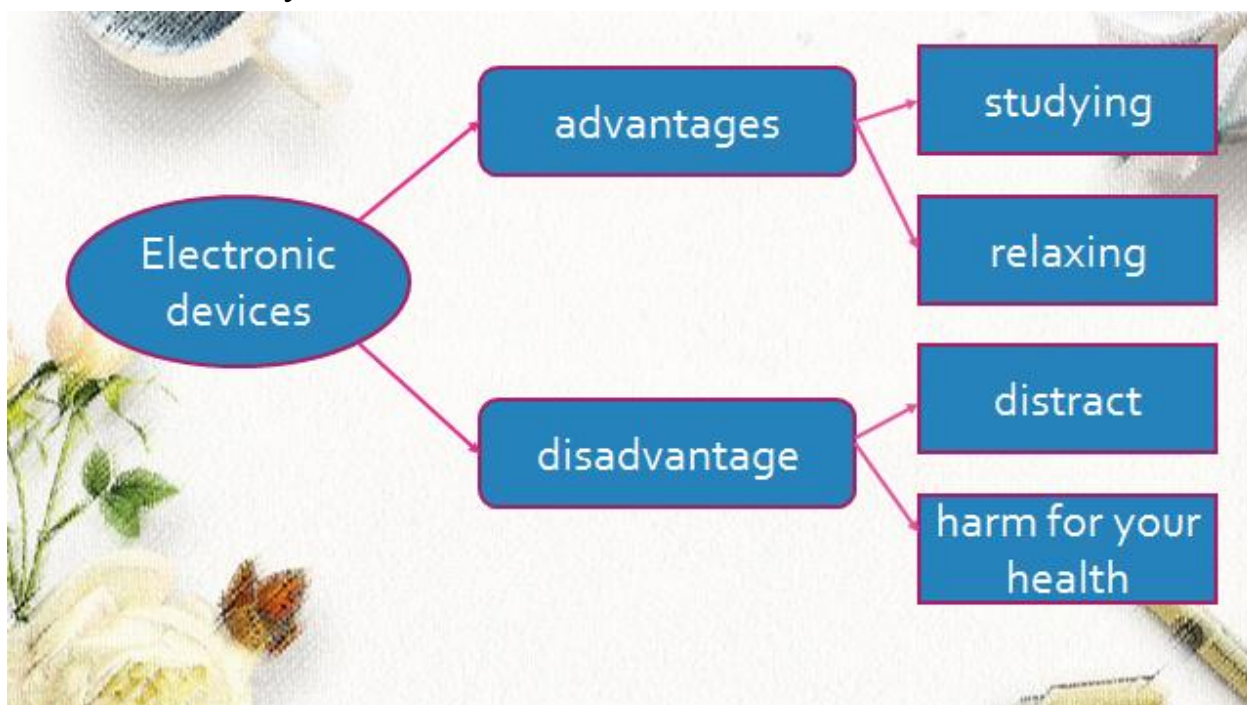
- They distract students from their studies: students may play games, text, chat and cheat (type the questions and search for answers on the internet)
- They make students have access to inappropriate information, video and pictures, spend many hours reading and watching and forget about their projects or assignments.
- They are bad for your eyes and radiation from electronics could harm your body and cause permanent damage.

5. Minh Huyền.

Giới thiệu lợi ích của việc sử dụng thiết bị điện tử trong việc học môn Tiếng Anh và môn toán.

6. Đức Minh:

Tóm tắt lại bài thuyết trình theo sơ đồ.



7. Ngọc Ánh và Minh Nguyệt

Cảm ơn và mời các bạn trong lớp đặt câu hỏi .

PHẦN III . KẾT LUẬN

1. Kết quả đạt được.

Bằng tất cả sự nỗ lực của bản thân tôi trong quá trình dạy học môn tiếng Anh nói chung và rèn luyện kỹ năng nói nói riêng, cũng như dạy các em làm thế nào để có một bài thuyết trình bằng Tiếng Anh hay và đúng. Tôi đã đạt được kết quả khả quan- học sinh tự tin hơn, hứng thú hơn trong giao tiếp bằng Tiếng Anh, nắm vững cấu trúc của một bài thuyết trình theo đúng trình tự . Hơn thế nữa, các em còn biết dùng những mẫu câu tiếng Anh theo đúng từng phần. Đặc biệt sau một năm học, rất nhiều học sinh lớp 10A8 thích học môn tiếng Anh hơn, nhiều em tự nguyện đăng ký tham gia vào câu lạc bộ Tiếng Anh ở trường và thậm chí rất thích được gặp gỡ và giao tiếp với người nước ngoài.

Hiệu quả kinh tế và xã hội dự kiến đạt được:

1.1. Hiệu quả kinh tế:

- Nếu áp dụng giải pháp mới này sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường nói chung cũng như nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh nói riêng, giảm thiểu số học sinh yếu kém và tăng số học sinh khá giỏi lên.
- Giúp học sinh tự tin hơn khi sử dụng Tiếng Anh, đây cũng chính là hành trang sau này giúp các em tự tin hơn trong công việc sau này khi mà Tiếng Anh ngày càng trở lên quan trọng đối với cuộc sống hiện đại ngày nay.

1.2. Hiệu quả xã hội:

- Giải pháp mới này đem lại hứng thú học tập cho học sinh. Một khi học sinh đã có hứng thú và tích cực chủ động học tập, thì học sinh năng động, tích cực hơn trong giờ học, đặc biệt là học sinh trung bình, yếu kém cũng có cơ hội được thể hiện mình, tạo hứng thú cho đối tượng này trong giờ học Tiếng Anh
- Giải pháp mới này giúp các em hình thành tính cách tự tin, sáng tạo, độc lập suy nghĩ, phát huy khả năng tư duy, khả năng làm việc theo nhóm và thuyết trình, giúp các em vững bước vào đời, tạo lập cuộc sống cho chính mình sau này.

Cấu trúc cho một bài thuyết trình tiếng Anh hoàn chỉnh

Kết quả cả năm học 2017 – 2018 (Lớp 10A8 - sĩ số 40) đạt được như sau:

Kỹ năng giao tiếp (Communicative skills)	Giỏi (%)	Khá (%)	TB (%)	Yếu (%)	Kém(%)
Interview	15	23	47,5	14,5	0
Questionnaire	18,2	30,8	35.2	15.8	0
Problem - solving	16	28	41	15	0
Role - play	17,5	32.5	34,7	15,3	0

Kết quả khảo sát kỹ năng nói (thuyết trình) cuối năm học 2017 □ 2018
(Lớp 10A8 - sĩ số 40)

	Giỏi (%)	Khá (%)	TB (%)	Yếu (%)	Kém(%)
Kỹ năng nói	20	34,5	40.5	5	0

2. Bài học kinh nghiệm.

Đổi mới phương pháp dạy học là một vấn đề được toàn bộ giáo viên quan tâm. Cốt lõi của đổi mới dạy và học là hướng tới hoạt động học tập chủ động, chống lại thói quen học tập thụ động. Sáng kiến này đã được đúc rút từ kinh nghiệm giảng dạy của nhóm giáo viên và của các đồng nghiệp khác; đã được áp dụng trong một số giờ thực hành nói Tiếng Anh trong 2 năm học 2016 – 2017; 2017 – 2018 và đã được đưa ra thảo luận trong buổi chuyên đề nhóm tổ chức vào ngày 19 tháng 1 năm 2017. Để thực hiện thành công và hiệu quả sáng kiến này, giáo viên cần chú ý các điểm sau:

- + Phân bố học sinh trong nhóm làm việc cân đối giữa tỉ lệ giỏi, khá, trung bình, yếu, kém.
- + Giao nhiệm vụ cho học sinh một cách rõ ràng, đưa ra thời gian thực hiện cụ thể.
- + Giáo viên phải đưa ra nhận xét cụ thể cho từng bài nói của mỗi nhóm từ đó động viên các em kịp thời.
- + Hình thành cặp nhóm: hoạt động nhóm, cặp rất quan trọng để học sinh có thể trao đổi ý kiến, giúp nhau khi viết bài, soạn một bài thuyết trình bằng giáo án điện tử.
- +Thúc đẩy động cơ học tập và tính sáng tạo của học sinh, trong các tiết học, giáo viên nên tạo cho học sinh tâm lý thoải mái nhẹ nhàng, các mục tiêu tiết học nên vừa sức, không quá cao và chấp nhận mắc lỗi trong quá trình thực hiện tiếng

Cấu trúc cho một bài thuyết trình tiếng Anh hoàn chỉnh

Khuyến khích học sinh tự chủ, tự tin khi nói nhằm tạo điều kiện cho các em làm quen việc sử dụng tiếng Anh vào giao tiếp thật.

Trong năm học tới, chúng tôi dự định cùng các đồng nghiệp trong nhóm tiếng Anh áp dụng sáng kiến này trong một số giờ thực hành nói cho tất cả 3 khối - lớp. Mặc dù trong quá trình thực hiện sáng kiến này còn nhiều mặt hạn chế và chắc chắn vẫn còn những thiếu sót, song chúng tôi hy vọng rằng sáng kiến này sẽ giúp ích được phần nào cho các thầy cô giáo Tiếng Anh phát triển kỹ năng nói cho học sinh. Chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của các ban ngành, các thầy cô giáo và các em học sinh.
Chúng tôi xin chân thành cảm ơn!

PHẦN IV: NHỮNG KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT.

Mọi tìm tòi về lý thuyết chỉ có ý nghĩa thiết thực khi được vận dụng trong thực tiễn. Do vậy đề tài này có tính khả thi cao hơn. Tôi xin kiến nghị với các cấp quản lý một số vấn đề như sau:

- Sở GD &ĐT nên thường xuyên mở các đợt chuyên đề bồi dưỡng tạo điều kiện để giáo viên được trao đổi và học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.
- Nhà trường tạo điều kiện về thời gian và kinh phí động cho giáo viên và học sinh tham gia các hoạt động sinh hoạt câu lạc bộ cũng như ngoại khóa sân chơi Tiếng Anh.
- Nhà trường có thể mời giáo viên nước ngoài đến trường dạy trong các tiết dạy kỹ năng nói “ Speaking” để học sinh có cơ hội giao tiếp và thực hành nói tiếng Anh với người bản địa.

CÁC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. English language Teaching Methodology của Bộ GD&ĐT 2003
2. Adrian Doff. 1988. Teach English
Cambridge University Press
3. Cục GD Hồng Kông
http://resources.edb.gov.hk/project_work/idea01/htm
4. Bộ Giáo dục Singapore
<http://www.moe.gov.sg/projectwork>
5. Project – based learning (PBL) – TS Lê Thị Thanh Thảo
Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

Cấu trúc cho một bài thuyết trình tiếng Anh hoàn chỉnh
